



NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN ĐÔNG NAM Á

(Thành lập tại nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam)

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT
TÓM TẮT ĐÃ ĐƯỢC KIỂM TOÁN**

**Cho năm tài chính kết thúc
ngày 31 tháng 12 năm 2013**



1
2
3
4
5
6
7
8
9
10
11
12
13
14
15
16
17
18
19
20
21
22
23
24
25
26
27
28
29
30
31
32
33
34
35
36
37
38
39
40
41
42
43
44
45
46
47
48
49
50
51
52
53
54
55
56
57
58
59
60
61
62
63
64
65
66
67
68
69
70
71
72
73
74
75
76
77
78
79
80
81
82
83
84
85
86
87
88
89
90
91
92
93
94
95
96
97
98
99
100
101
102
103
104
105
106
107
108
109
110
111
112
113
114
115
116
117
118
119
120
121
122
123
124
125
126
127
128
129
130
131
132
133
134
135
136
137
138
139
140
141
142
143
144
145
146
147
148
149
150
151
152
153
154
155
156
157
158
159
160
161
162
163
164
165
166
167
168
169
170
171
172
173
174
175
176
177
178
179
180
181
182
183
184
185
186
187
188
189
190
191
192
193
194
195
196
197
198
199
200
201
202
203
204
205
206
207
208
209
210
211
212
213
214
215
216
217
218
219
220
221
222
223
224
225
226
227
228
229
230
231
232
233
234
235
236
237
238
239
240
241
242
243
244
245
246
247
248
249
250
251
252
253
254
255
256
257
258
259
260
261
262
263
264
265
266
267
268
269
270
271
272
273
274
275
276
277
278
279
280
281
282
283
284
285
286
287
288
289
290
291
292
293
294
295
296
297
298
299
300
301
302
303
304
305
306
307
308
309
310
311
312
313
314
315
316
317
318
319
320
321
322
323
324
325
326
327
328
329
330
331
332
333
334
335
336
337
338
339
340
341
342
343
344
345
346
347
348
349
350
351
352
353
354
355
356
357
358
359
360
361
362
363
364
365
366
367
368
369
370
371
372
373
374
375
376
377
378
379
380
381
382
383
384
385
386
387
388
389
390
391
392
393
394
395
396
397
398
399
400
401
402
403
404
405
406
407
408
409
410
411
412
413
414
415
416
417
418
419
420
421
422
423
424
425
426
427
428
429
430
431
432
433
434
435
436
437
438
439
440
441
442
443
444
445
446
447
448
449
450
451
452
453
454
455
456
457
458
459
460
461
462
463
464
465
466
467
468
469
470
471
472
473
474
475
476
477
478
479
480
481
482
483
484
485
486
487
488
489
490
491
492
493
494
495
496
497
498
499
500
501
502
503
504
505
506
507
508
509
510
511
512
513
514
515
516
517
518
519
520
521
522
523
524
525
526
527
528
529
530
531
532
533
534
535
536
537
538
539
540
541
542
543
544
545
546
547
548
549
550
551
552
553
554
555
556
557
558
559
560
561
562
563
564
565
566
567
568
569
570
571
572
573
574
575
576
577
578
579
580
581
582
583
584
585
586
587
588
589
590
591
592
593
594
595
596
597
598
599
600
601
602
603
604
605
606
607
608
609
610
611
612
613
614
615
616
617
618
619
620
621
622
623
624
625
626
627
628
629
630
631
632
633
634
635
636
637
638
639
640
641
642
643
644
645
646
647
648
649
650
651
652
653
654
655
656
657
658
659
660
661
662
663
664
665
666
667
668
669
670
671
672
673
674
675
676
677
678
679
680
681
682
683
684
685
686
687
688
689
690
691
692
693
694
695
696
697
698
699
700
701
702
703
704
705
706
707
708
709
710
711
712
713
714
715
716
717
718
719
720
721
722
723
724
725
726
727
728
729
730
731
732
733
734
735
736
737
738
739
740
741
742
743
744
745
746
747
748
749
750
751
752
753
754
755
756
757
758
759
760
761
762
763
764
765
766
767
768
769
770
771
772
773
774
775
776
777
778
779
780
781
782
783
784
785
786
787
788
789
790
791
792
793
794
795
796
797
798
799
800
801
802
803
804
805
806
807
808
809
810
811
812
813
814
815
816
817
818
819
820
821
822
823
824
825
826
827
828
829
830
831
832
833
834
835
836
837
838
839
840
841
842
843
844
845
846
847
848
849
850
851
852
853
854
855
856
857
858
859
860
861
862
863
864
865
866
867
868
869
870
871
872
873
874
875
876
877
878
879
880
881
882
883
884
885
886
887
888
889
890
891
892
893
894
895
896
897
898
899
900
901
902
903
904
905
906
907
908
909
910
911
912
913
914
915
916
917
918
919
920
921
922
923
924
925
926
927
928
929
930
931
932
933
934
935
936
937
938
939
940
941
942
943
944
945
946
947
948
949
950
951
952
953
954
955
956
957
958
959
960
961
962
963
964
965
966
967
968
969
970
971
972
973
974
975
976
977
978
979
980
981
982
983
984
985
986
987
988
989
990
991
992
993
994
995
996
997
998
999
1000

MỤC LỤC

<u>NỘI DUNG</u>	<u>TRANG</u>
BÁO CÁO CỦA BAN ĐIỀU HÀNH	1
BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP VỀ BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT TÓM TẮT	2
BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN HỢP NHẤT	3 - 4
BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH HỢP NHẤT	5
BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ HỢP NHẤT	6 - 7
THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT TÓM TẮT	8 - 11

1
2
3
4
5
6
7
8
9
10
11
12
13
14
15
16
17
18
19
20
21
22
23
24
25
26
27
28
29
30
31
32
33
34
35
36
37
38
39
40
41
42
43
44
45
46
47
48
49
50
51
52
53
54
55
56
57
58
59
60
61
62
63
64
65
66
67
68
69
70
71
72
73
74
75
76
77
78
79
80
81
82
83
84
85
86
87
88
89
90
91
92
93
94
95
96
97
98
99
100
101
102
103
104
105
106
107
108
109
110
111
112
113
114
115
116
117
118
119
120
121
122
123
124
125
126
127
128
129
130
131
132
133
134
135
136
137
138
139
140
141
142
143
144
145
146
147
148
149
150
151
152
153
154
155
156
157
158
159
160
161
162
163
164
165
166
167
168
169
170
171
172
173
174
175
176
177
178
179
180
181
182
183
184
185
186
187
188
189
190
191
192
193
194
195
196
197
198
199
200
201
202
203
204
205
206
207
208
209
210
211
212
213
214
215
216
217
218
219
220
221
222
223
224
225
226
227
228
229
230
231
232
233
234
235
236
237
238
239
240
241
242
243
244
245
246
247
248
249
250
251
252
253
254
255
256
257
258
259
260
261
262
263
264
265
266
267
268
269
270
271
272
273
274
275
276
277
278
279
280
281
282
283
284
285
286
287
288
289
290
291
292
293
294
295
296
297
298
299
300
301
302
303
304
305
306
307
308
309
310
311
312
313
314
315
316
317
318
319
320
321
322
323
324
325
326
327
328
329
330
331
332
333
334
335
336
337
338
339
340
341
342
343
344
345
346
347
348
349
350
351
352
353
354
355
356
357
358
359
360
361
362
363
364
365
366
367
368
369
370
371
372
373
374
375
376
377
378
379
380
381
382
383
384
385
386
387
388
389
390
391
392
393
394
395
396
397
398
399
400
401
402
403
404
405
406
407
408
409
410
411
412
413
414
415
416
417
418
419
420
421
422
423
424
425
426
427
428
429
430
431
432
433
434
435
436
437
438
439
440
441
442
443
444
445
446
447
448
449
450
451
452
453
454
455
456
457
458
459
460
461
462
463
464
465
466
467
468
469
470
471
472
473
474
475
476
477
478
479
480
481
482
483
484
485
486
487
488
489
490
491
492
493
494
495
496
497
498
499
500
501
502
503
504
505
506
507
508
509
510
511
512
513
514
515
516
517
518
519
520
521
522
523
524
525
526
527
528
529
530
531
532
533
534
535
536
537
538
539
540
541
542
543
544
545
546
547
548
549
550
551
552
553
554
555
556
557
558
559
560
561
562
563
564
565
566
567
568
569
570
571
572
573
574
575
576
577
578
579
580
581
582
583
584
585
586
587
588
589
590
591
592
593
594
595
596
597
598
599
600
601
602
603
604
605
606
607
608
609
610
611
612
613
614
615
616
617
618
619
620
621
622
623
624
625
626
627
628
629
630
631
632
633
634
635
636
637
638
639
640
641
642
643
644
645
646
647
648
649
650
651
652
653
654
655
656
657
658
659
660
661
662
663
664
665
666
667
668
669
670
671
672
673
674
675
676
677
678
679
680
681
682
683
684
685
686
687
688
689
690
691
692
693
694
695
696
697
698
699
700
701
702
703
704
705
706
707
708
709
710
711
712
713
714
715
716
717
718
719
720
721
722
723
724
725
726
727
728
729
730
731
732
733
734
735
736
737
738
739
740
741
742
743
744
745
746
747
748
749
750
751
752
753
754
755
756
757
758
759
760
761
762
763
764
765
766
767
768
769
770
771
772
773
774
775
776
777
778
779
780
781
782
783
784
785
786
787
788
789
790
791
792
793
794
795
796
797
798
799
800
801
802
803
804
805
806
807
808
809
810
811
812
813
814
815
816
817
818
819
820
821
822
823
824
825
826
827
828
829
830
831
832
833
834
835
836
837
838
839
840
841
842
843
844
845
846
847
848
849
850
851
852
853
854
855
856
857
858
859
860
861
862
863
864
865
866
867
868
869
870
871
872
873
874
875
876
877
878
879
880
881
882
883
884
885
886
887
888
889
890
891
892
893
894
895
896
897
898
899
900
901
902
903
904
905
906
907
908
909
910
911
912
913
914
915
916
917
918
919
920
921
922
923
924
925
926
927
928
929
930
931
932
933
934
935
936
937
938
939
940
941
942
943
944
945
946
947
948
949
950
951
952
953
954
955
956
957
958
959
960
961
962
963
964
965
966
967
968
969
970
971
972
973
974
975
976
977
978
979
980
981
982
983
984
985
986
987
988
989
990
991
992
993
994
995
996
997
998
999
1000

NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN ĐÔNG NAM Á

25 Trần Hưng Đạo, Hoàn Kiếm

Hà Nội, CHXHCN Việt Nam

BÁO CÁO CỦA BAN ĐIỀU HÀNH

Ban Điều hành Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đông Nam Á (gọi tắt là “Ngân hàng”) đệ trình báo cáo này cùng với báo cáo tài chính hợp nhất tóm tắt của Ngân hàng cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2013.

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN ĐIỀU HÀNH

Các thành viên của Hội đồng Quản trị và Ban Điều hành Ngân hàng đã điều hành Ngân hàng trong năm và đến ngày lập báo cáo này gồm:

Hội đồng Quản trị

Bà Nguyễn Thị Nga	Chủ tịch
Bà Lê Thu Thủy	Phó Chủ tịch
Ông Lê Văn Tần	Phó Chủ tịch
Ông Lê Tuấn Anh	Phó Chủ tịch
Ông Hoàng Minh Tân	Thành viên
Ông Alexandre Maymat	Thành viên (bổ nhiệm ngày 26 tháng 4 năm 2013)
Bà Khúc Thị Quỳnh Lâm	Thành viên
Ông Frederic Blanc	Thành viên
Ông Bernard David	Thành viên (miễn nhiệm từ ngày 26 tháng 4 năm 2013)
Bà Thái Thị Phương Hòa	Thành viên độc lập
Bà Đoàn Thị Thanh Hương	Thành viên độc lập (bổ nhiệm ngày 26 tháng 4 năm 2013)

Ban Điều hành

Ông Đặng Bảo Khánh	Tổng Giám đốc
Bà Lê Thu Thủy	Phó Tổng Giám đốc thứ nhất
Ông Lê Quốc Long	Phó Tổng Giám đốc
Bà Khúc Thị Quỳnh Lâm	Phó Tổng Giám đốc
Ông Vũ Nhật Lâm	Phó Tổng Giám đốc (miễn nhiệm từ ngày 16 tháng 12 năm 2013)
Ông Frederic Blanc	Phó Tổng Giám đốc (miễn nhiệm từ ngày 11 tháng 7 năm 2013)
Ông Nguyễn Tuấn Cường	Phó Tổng Giám đốc (bổ nhiệm từ ngày 02 tháng 01 năm 2013)
Ông Vũ Đình Khoán	Phó Tổng Giám đốc (bổ nhiệm từ ngày 12 tháng 7 năm 2013)

TRÁCH NHIỆM CỦA BAN ĐIỀU HÀNH

Ban Điều hành Ngân hàng có trách nhiệm lập báo cáo tài chính hợp nhất tóm tắt từ báo cáo tài chính hợp nhất đầy đủ đã được kiểm toán cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2013 của Ngân hàng. Ban Điều hành xác nhận báo cáo tài chính hợp nhất tóm tắt đã phản ánh nhất quán, trên các khía cạnh trọng yếu, với báo cáo tài chính hợp nhất đầy đủ đã được kiểm toán của Ngân hàng.

Thay mặt và đại diện cho Ban Điều hành,



Đặng Bảo Khánh
Tổng Giám đốc

Hà Nội, ngày 29 tháng 3 năm 2014

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP VỀ BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT TÓM TẮT

Kính gửi: Các Cổ đông
Hội đồng Quản trị và Ban Điều hành
Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đông Nam Á

Báo cáo tài chính hợp nhất tóm tắt kèm theo, từ trang 3 đến trang 11, bao gồm Bảng cân đối kế toán hợp nhất tại ngày 31 tháng 12 năm 2013, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và các thuyết minh kèm theo được trích từ báo cáo tài chính hợp nhất đầy đủ đã được kiểm toán cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2013 của Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đông Nam Á (“Ngân hàng”). Chúng tôi đã đưa ra ý kiến kiểm toán chấp nhận toàn phần trên báo cáo tài chính hợp nhất đầy đủ này tại Báo cáo kiểm toán lập ngày 29 tháng 3 năm 2014 với đoạn lưu ý về một số khoản cho vay Tổng Công ty Công nghiệp Tàu thủy (trước đây là Tập đoàn Công nghiệp Tàu thủy Việt Nam - “Vinashin”), các khoản cho vay này đang thực hiện phân loại nợ và trích lập dự phòng theo chỉ đạo của cơ quan quản lý Nhà nước có thẩm quyền và các khoản nợ phải thu của Công ty TNHH MTV Quản lý và Khai thác tài sản SeAbank đang được trích lập dự phòng theo chế độ tài chính áp dụng cho loại hình công ty quản lý nợ và khai thác tài sản. Báo cáo tài chính hợp nhất này và báo cáo tài chính hợp nhất tóm tắt không phản ánh ảnh hưởng của các sự kiện phát sinh sau ngày lập Báo cáo kiểm toán nói trên.

Báo cáo tài chính hợp nhất tóm tắt không bao gồm tất cả các thuyết minh cần phải công bố theo các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán áp dụng cho các tổ chức tín dụng tại Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính. Do đó, việc đọc báo cáo tài chính hợp nhất tóm tắt không thể thay thế cho việc đọc báo cáo tài chính hợp nhất đầy đủ của Ngân hàng.

Trách nhiệm của Ban Điều hành

Ban Điều hành Ngân hàng chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất tóm tắt.

Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về báo cáo tài chính hợp nhất tóm tắt dựa trên các thủ tục mà chúng tôi đã thực hiện theo quy định và hướng dẫn của Chuẩn mực kiểm toán Việt Nam số 810 - “Dịch vụ báo cáo về báo cáo tài chính tóm tắt”.

Ý kiến của Kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính hợp nhất tóm tắt - được trích từ báo cáo tài chính hợp nhất đầy đủ cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2013 của Ngân hàng đã được kiểm toán - đã phản ánh nhất quán, trên các khía cạnh trọng yếu, với báo cáo tài chính hợp nhất đầy đủ đã được kiểm toán.



Trương Anh Hùng
Phó Tổng Giám đốc
Chứng nhận đăng ký hành nghề kiểm toán số
0029-2013-001-1

Thay mặt và đại diện cho
CÔNG TY TNHH DELOITTE VIỆT NAM

Ngày 29 tháng 3 năm 2014
Hà Nội, CHXHCN Việt Nam

Nguyễn Tuấn Anh
Kiểm toán viên
Chứng nhận đăng ký hành nghề kiểm toán số
1291-2013-001-1

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN HỢP NHẤT

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2013

MẪU SỐ B 02/TCTD-HN
Đơn vị: Triệu VND

STT	CHỈ TIÊU	Thuyết minh	31/12/2013	31/12/2012
A.	TÀI SẢN			
I.	Tiền mặt, vàng bạc, đá quý		464.659	415.603
II.	Tiền gửi tại Ngân hàng Nhà nước (NHNN)		1.320.543	1.348.717
III.	Tiền gửi tại các TCTD khác và cho vay các TCTD khác		31.346.315	37.342.722
1.	Tiền gửi tại các TCTD khác		12.714.699	33.750.618
2.	Cho vay các TCTD khác		18.631.616	3.602.904
3.	Dự phòng rủi ro cho vay các TCTD khác		-	(10.800)
IV.	Chứng khoán kinh doanh		20.000	10.000
1	Chứng khoán kinh doanh		20.000	10.000
V.	Cho vay khách hàng		20.422.981	16.230.067
1.	Cho vay khách hàng	2	20.928.780	16.694.447
2.	Dự phòng rủi ro cho vay khách hàng	3	(505.799)	(464.380)
VI.	Chứng khoán đầu tư	4	18.233.813	12.125.398
1.	Chứng khoán đầu tư sẵn sàng để bán		10.643.435	12.127.423
2.	Chứng khoán đầu tư giữ đến ngày đáo hạn		7.592.246	-
3.	Dự phòng giảm giá chứng khoán đầu tư		(1.868)	(2.025)
VII.	Góp vốn, đầu tư dài hạn		189.787	323.838
1.	Đầu tư dài hạn khác		189.787	323.838
VIII.	Tài sản cố định		286.879	304.317
1.	Tài sản cố định hữu hình		212.751	253.263
a.	Nguyên giá TSCĐ		411.627	419.599
b.	Hao mòn TSCĐ		(198.876)	(166.336)
2.	Tài sản cố định vô hình		74.128	51.054
a.	Nguyên giá TSCĐ		132.059	91.917
b.	Hao mòn TSCĐ		(57.931)	(40.863)
IX.	Bất động sản đầu tư		327.824	310.638
a	Nguyên giá BĐSĐT		329.111	311.151
b	Hao mòn BĐSĐT		(1.287)	(513)
X.	Tài sản Có khác		7.251.631	6.655.416
1.	Các khoản phải thu		4.672.674	3.097.442
2.	Các khoản lãi, phí phải thu		1.798.418	2.755.968
3.	Tài sản Có khác		780.539	802.006
TỔNG TÀI SẢN CÓ			79.864.432	75.066.716

Các thuyết minh từ trang 8 đến trang 11 là một bộ phận hợp thành của báo cáo tài chính hợp nhất tóm tắt

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN HỢP NHẤT (Tiếp theo)

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2013

Mẫu số B 02/TCTD-HN

Đơn vị: Triệu VND

STT	CHỈ TIÊU	31/12/2013	31/12/2012
B.	NỢ PHẢI TRẢ VÀ VỐN CHỦ SỞ HỮU		
I.	Các khoản nợ Chính phủ và NHNN	495.653	1.843.689
II.	Tiền gửi và vay các TCTD khác	33.761.387	31.369.516
1.	Tiền gửi của các TCTD khác	9.430.271	27.302.426
2.	Vay các TCTD khác	24.331.116	4.067.090
III.	Tiền gửi của khách hàng	36.183.422	31.446.801
IV.	Các công cụ tài chính phái sinh và các khoản nợ tài chính khác	-	1.064
V.	Vốn tài trợ, ủy thác đầu tư, cho vay TCTD chịu rủi ro	39.951	49.719
VI.	Phát hành giấy tờ có giá	2.000.000	2.800.000
VII.	Các khoản nợ khác	1.657.647	1.973.818
1.	Các khoản lãi, phí phải trả	818.943	1.672.985
2.	Các khoản phải trả và công nợ khác	837.055	298.608
3.	Dự phòng rủi ro khác	1.649	2.225
	TỔNG NỢ PHẢI TRẢ	74.138.060	69.484.607
VIII.	Vốn và các quỹ	5.726.372	5.582.109
1.	Vốn của TCTD	5.465.881	5.334.711
a.	Vốn điều lệ	5.465.826	5.334.656
b.	Vốn khác	55	55
2.	Quỹ của TCTD	131.549	202.566
3.	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	128.942	44.832
	TỔNG NỢ PHẢI TRẢ VÀ VỐN CHỦ SỞ HỮU	79.864.432	75.066.716

CÁC CHỈ TIÊU NGOÀI BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

STT	CHỈ TIÊU	Thuyết minh	31/12/2013	31/12/2012
I.	Nghĩa vụ nợ tiềm ẩn		233.665	349.953
1.	Cam kết trong nghiệp vụ L/C		143.947	224.730
2.	Bảo lãnh khác		89.718	125.223
II.	Các cam kết đưa ra		-	834.184
1.	Các cam kết khác		-	834.184

Người lập biểu

Người phê duyệt





Trần Thu Huyền
Người lập biểu

Nguyễn Thị Thu Hương
Kế toán trưởng



Người phê duyệt

Đặng Bảo Khánh
Tổng Giám đốc

Ngày 29 tháng 3 năm 2014

Các thuyết minh từ trang 8 đến trang 11 là một bộ phận hợp thành của báo cáo tài chính hợp nhất tóm tắt

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2013

MẪU SỐ B 03/TCTD-HN

Đơn vị: Triệu VND

STT	CHỈ TIÊU	Thuyết minh	2013	2012
1.	Thu nhập lãi và các khoản thu nhập tương tự		4.806.004	8.441.103
2.	Chi phí lãi và các chi phí tương tự		(3.943.882)	(7.283.021)
I.	Thu nhập lãi thuần		862.122	1.158.082
3.	Thu nhập từ hoạt động dịch vụ		62.346	60.632
4.	Chi phí hoạt động dịch vụ		(34.799)	(34.480)
II.	Lãi thuần từ hoạt động dịch vụ		27.547	26.152
III.	Lãi/(Lỗ) thuần từ hoạt động kinh doanh ngoại hối và đánh giá tỷ giá ngoại tệ		10.724	(7.066)
IV.	Lãi/(Lỗ) thuần từ hoạt động đầu tư, kinh doanh chứng khoán		5.838	(11.745)
5.	Thu nhập từ hoạt động khác		20.629	987
6.	Chi phí hoạt động khác		(2.296)	(3.030)
V.	Lãi/(Lỗ) thuần từ hoạt động khác		18.333	(2.043)
VI.	Thu nhập từ góp vốn, mua cổ phần		150.235	4.897
VII.	Chi phí hoạt động		(801.158)	(949.149)
VIII.	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh trước chi phí dự phòng rủi ro tín dụng		273.641	219.128
IX.	Chi phí dự phòng rủi ro tín dụng		(73.273)	(150.254)
X.	Tổng lợi nhuận trước thuế		200.368	68.874
7.	Chi phí thuế TNDN hiện hành		(48.671)	(16.130)
XI.	Chi phí thuế TNDN		(48.671)	(16.130)
XII.	Lợi nhuận sau thuế TNDN		151.697	52.744
XIII.	Lãi cơ bản trên cổ phiếu		278	96

Người lập biểu

Người phê duyệt

Người phê duyệt

Trần Thu Huyền
Người lập biểu

Nguyễn Thị Thu Hương
Kế toán trưởng

Đặng Bảo Khánh
Tổng Giám đốc

Ngày 29 tháng 3 năm 2014

Các thuyết minh từ trang 8 đến trang 11 là một bộ phận hợp thành của báo cáo tài chính hợp nhất tóm tắt

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2013

MẪU SỐ B 04/TCTD-HN
Đơn vị: Triệu VND

STT CHỈ TIÊU	2013	2012
LƯU CHUYỂN TIỀN THUẦN TỪ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH		
01. Thu nhập lãi và các khoản thu nhập tương tự nhận được	5.608.116	7.342.683
02. Chi phí lãi và các chi phí tương tự đã trả	(4.797.924)	(6.218.376)
03. Thu nhập từ hoạt động dịch vụ nhận được	27.547	26.152
04. Chênh lệch số tiền thực thu/thực chi từ hoạt động kinh doanh (ngoại tệ, vàng bạc, chứng khoán)	16.405	(16.786)
05. Thu nhập/(Chi phí) khác	7.533	(68.731)
06. Tiền chi trả cho nhân viên và hoạt động quản lý, công vụ	(473.652)	(1.159.716)
07. Tiền thuế thu nhập thực nộp trong năm	(8.009)	(40.171)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh trước những thay đổi về tài sản và vốn lưu động	380.016	(134.945)
Những thay đổi về tài sản hoạt động	4.045.462	(8.316.793)
08. Biến động các khoản tiền, vàng gửi và cho vay các TCTD khác	15.385.432	(14.167.078)
09. Biến động các khoản về kinh doanh chứng khoán	(6.120.697)	1.905.704
10. Biến động các khoản cho vay khách hàng	(5.213.062)	2.946.611
11. Biến động nguồn dự phòng để bù đắp tổn thất các khoản	(32.430)	(6.134)
12. Biến động khác về tài sản hoạt động	26.219	1.004.104
Những thay đổi về công nợ hoạt động	5.182.850	(26.839.528)
13. Biến động các khoản nợ chính phủ và NHNN	(1.348.036)	(2.757.100)
14. Biến động các khoản tiền gửi, tiền vay các TCTD	2.391.871	(15.894.426)
15. Biến động tiền gửi của khách hàng (bao gồm cả Kho bạc Nhà nước)	4.736.621	(2.905.990)
16. Biến động phát hành giấy tờ có giá (ngoại trừ giấy tờ có giá phát hành được tính vào hoạt động tài chính)	(800.000)	(5.500.000)
17. Biến động vốn tài trợ, ủy thác đầu tư, cho vay mà TCTD chịu rủi ro	(9.768)	(150)
18. Biến động các công cụ tài chính phái sinh và các khoản nợ tài chính khác	(1.064)	(3.559)
19. Biến động về công nợ hoạt động	220.306	225.551
20. Chi từ quỹ của tổ chức tín dụng	(7.080)	(3.854)
I. Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh	9.608.328	(35.291.266)
LƯU CHUYỂN TIỀN THUẦN TỪ HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ		
01. Mua sắm tài sản cố định	(252.356)	(1.471.760)
02. Tiền chi ra do bán, thanh lý bất động sản đầu tư	387	-
03. Tiền thu đầu tư, góp vốn vào các đơn vị khác	36.479	4.400
04. Tiền thu cổ tức và lợi nhuận được chia từ các khoản đầu tư, góp vốn dài hạn	5.882	4.897
II. Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư	(209.221)	(1.462.463)

Các thuyết minh từ trang 8 đến trang 11 là một bộ phận hợp thành của báo cáo tài chính hợp nhất tóm tắt

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ HỢP NHẤT (Tiếp theo)

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2013

MẪU SỐ B 04/TCTD-HN

Đơn vị: Triệu VND

STT CHỈ TIÊU	2013	2012
LƯU CHUYỂN TIỀN THUẦN TỪ HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH		
01. Cổ tức trả cho cổ đông, lợi nhuận đã chia	-	-
III. Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính	-	-
IV. Lưu chuyển tiền thuần trong năm	9.399.107	(36.753.729)
V. Tiền và các khoản tương đương tiền đầu năm	5.100.794	41.854.523
VI. Tiền và các khoản tương đương tiền cuối năm	14.499.901	5.100.794

Người lập biểu

Người phê duyệt

Người phê duyệt



Trần Thu Huyền
Người lập biểu

Nguyễn Thị Thu Hương
Kế toán trưởng

Đặng Bảo Khánh
Tổng Giám đốc

Ngày 29 tháng 3 năm 2014

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT TÓM TẮT

Các thuyết minh này là một bộ phận hợp thành và cần được đọc đồng thời với báo cáo tài chính hợp nhất tóm tắt kèm theo

1. THÔNG TIN KHÁI QUÁT

Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đông Nam Á (gọi tắt là “Ngân hàng”) là một ngân hàng thương mại cổ phần được thành lập tại nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam theo Giấy phép Ngân hàng số 0051/QĐ/NH-GP ngày 25 tháng 3 năm 1994 của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam với thời gian hoạt động là 99 năm. Theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp được sửa đổi lần cuối do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp ngày 24 tháng 01 năm 2014, vốn điều lệ của Ngân hàng là 5.465.826 triệu VND.

Mạng lưới và hoạt động

Hội sở chính của Ngân hàng được đặt tại số 25 Trần Hưng Đạo, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội. Tại ngày 31 tháng 12 năm 2013, Ngân hàng có một (01) Hội sở chính, một (01) Sở giao dịch, ba mươi (30) chi nhánh, một trăm hai mươi ba (123) phòng giao dịch trên cả nước và một (01) công ty con.

Các hoạt động chính của Ngân hàng là huy động và nhận các khoản tiền gửi ngắn, trung và dài hạn từ các tổ chức và cá nhân; cho vay ngắn, trung và dài hạn tùy theo tính chất và khả năng nguồn vốn của Ngân hàng; thực hiện các dịch vụ thanh toán, ngân quỹ và các dịch vụ khác theo phê duyệt của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, đầu tư vào các công ty liên kết, liên doanh và các công ty khác, đầu tư vào trái phiếu và kinh doanh ngoại tệ theo các quy định hiện hành.

Công ty con

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2013, Ngân hàng có 01 công ty con sau:

Công ty con	Giấy phép hoạt động	Hoạt động chính	Tỷ lệ sở hữu của Ngân hàng	Vốn điều lệ (Triệu VND)
Công ty TNHH MTV Quản lý Nợ và Khai thác tài sản SeABank	01040044839 do Sở kế hoạch và Đầu tư Hà Nội cấp ngày 16 tháng 12 năm 2008 và Giấy phép số 0103099985 cấp lại ngày 10 tháng 3 năm 2011.	Quản lý nợ và khai thác tài sản	100%	500.000

Nhân viên

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2013, tổng số nhân viên tại Ngân hàng là 2.015 người (31 tháng 12 năm 2012: 2.353 người).

Cơ sở lập báo cáo tài chính hợp nhất tóm tắt

Báo cáo tài chính hợp nhất tóm tắt kèm theo được trích lập từ báo cáo tài chính hợp nhất đầy đủ đã được kiểm toán cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2013 của Ngân hàng.

Báo cáo tài chính hợp nhất tóm tắt kèm theo không nhằm phản ánh tình hình tài chính, kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ theo các nguyên tắc và thông lệ kế toán được chấp nhận chung tại các nước khác ngoài Việt Nam.

Năm tài chính

Năm tài chính của Ngân hàng bắt đầu từ ngày 01 tháng 01 và kết thúc vào ngày 31 tháng 12.

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT TÓM TẮT (Tiếp theo)

Các thuyết minh này là một bộ phận hợp thành và cần được đọc đồng thời với báo cáo tài chính hợp nhất tóm tắt kèm theo

2. CHO VAY KHÁCH HÀNG

	31/12/2013	31/12/2012
	Triệu VND	Triệu VND
Cho vay các tổ chức kinh tế, cá nhân trong nước	20.167.910	16.647.708
Cho vay chiết khấu thương phiếu và giấy tờ có giá	-	1.490
Các khoản trả thay khách hàng	4.684	13.364
Cho vay bằng vốn tài trợ, ủy thác đầu tư	11.004	31.505
Cho vay đối với các tổ chức, cá nhân nước ngoài	-	380
Nợ tồn đọng chờ xử lý	745.182	-
	20.928.780	16.694.447

Phân tích chất lượng Nợ cho vay

	31/12/2013	31/12/2012
	Triệu VND	Triệu VND
Nợ đủ tiêu chuẩn	16.849.625	14.435.354
Nợ cần chú ý	2.761.379	1.763.419
Nợ dưới tiêu chuẩn	146.340	104.081
Nợ nghi ngờ	107.706	105.091
Nợ có khả năng mất vốn	318.548	286.502
Nợ tồn đọng chờ xử lý	745.182	-
	20.928.780	16.694.447

Phân tích dư nợ theo thời gian

	31/12/2013	31/12/2012
	Triệu VND	Triệu VND
Nợ ngắn hạn	6.082.813	5.427.462
Nợ trung hạn	6.295.276	4.051.230
Nợ dài hạn	8.550.691	7.215.755
	20.928.780	16.694.447

Các khoản cho vay ngắn hạn có kỳ hạn ban đầu dưới 1 năm, các khoản cho vay trung hạn có kỳ hạn ban đầu từ 1 đến 5 năm, các khoản cho vay dài hạn có kỳ hạn ban đầu trên 5 năm.

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT TÓM TẮT (Tiếp theo)

Các thuyết minh này là một bộ phận hợp thành và cần được đọc đồng thời với báo cáo tài chính hợp nhất tóm tắt kèm theo

2. CHO VAY KHÁCH HÀNG (Tiếp theo)

Lãi suất năm thực tế của các khoản cho vay khách hàng tại thời điểm cuối năm như sau:

	31/12/2013	31/12/2012
	%/năm	%/năm
Cho vay bằng VND	6,50 - 20,50	7,40 - 28,00
Cho vay bằng USD	2,50 - 8,50	2,96 - 11,00

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2013, Ngân hàng có dư nợ cho vay với Tổng Công ty Công nghiệp Tàu thủy (trước đây là Tập đoàn Công nghiệp Tàu thủy Việt Nam - “Vinashin”) và Tổng Công ty Hàng Hải Việt Nam (“Vinalines”). Các khoản vay này đang được phân loại nợ và trích lập dự phòng theo chỉ đạo của cơ quan quản lý Nhà nước.

Ngoài ra, Ngân hàng hiện đang theo dõi khoản cho vay Công ty Cổ phần Vận tải Dầu khí Việt Nam (“Falcon”) là công ty con thuộc Vinalines trên khoản mục “Cho vay khách hàng”. Theo Đề án Tái cơ cấu Tổng Công ty Hàng hải Việt Nam giai đoạn 2012 - 2015 đã được phê duyệt theo Quyết định số 276/QĐ-TTg ngày 04 tháng 02 năm 2013 của Chính phủ, Falcon thuộc danh sách doanh nghiệp thực hiện phá sản. Giá trị thu hồi của khoản cho vay Công ty Cổ phần Vận tải Dầu khí Việt Nam sẽ phụ thuộc vào giá trị thanh lý của các tài sản bảo đảm cho khoản vay này, và các tài sản khác của Falcon mà Ngân hàng được tham gia phân chia theo quy định tại Luật Phá sản.

Các khoản nợ phải thu của Công ty TNHH MTV Quản lý và Khai thác tài sản SeABank đang được trích lập dự phòng theo chế độ tài chính áp dụng cho loại hình Công ty quản lý nợ và khai thác tài sản. Mức trích lập dự phòng này khác với chính sách trích lập dự phòng rủi ro tín dụng của Ngân hàng do Công ty TNHH MTV Quản lý và Khai thác tài sản SeABank đang trong quá trình chuẩn bị thanh lý các tài sản đảm bảo nên chưa xác định được giá trị thu hồi của các tài sản đảm bảo liên quan đến các khoản phải thu này.

3. DỰ PHÒNG RỦI RO CHO VAY KHÁCH HÀNG VÀ CÁC CAM KẾT NGOẠI BẢNG

3.1 Chi tiết số dư dự phòng rủi ro cho vay khách hàng và các cam kết ngoại bảng

	31/12/2013	31/12/2012
	Triệu VND	Triệu VND
Dự phòng rủi ro cho vay khách hàng	505.799	464.380
Dự phòng rủi ro cho các cam kết ngoại bảng	1.649	2.225
	507.448	466.605

3.2 Biến động số dư dự phòng rủi ro cho vay khách hàng và các cam kết ngoại bảng trong năm

	Dự phòng chung	Dự phòng cụ thể	Dự phòng rủi ro ngoại bảng	Tổng cộng
	Triệu VND	Triệu VND	Triệu VND	Triệu VND
Tại ngày 01/01/2013	123.266	341.114	2.225	466.605
Dự phòng trích lập trong năm	5.440	68.409	(576)	73.273
Dự phòng giảm do xử lý nợ	-	(18.365)	-	(18.365)
Dự phòng giảm do bán nợ (i)	-	(14.065)	-	(14.065)
Tại ngày 31/12/2013	128.706	377.093	1.649	507.448

- (i) Dự phòng giảm do bán nợ thể hiện giá trị dự phòng của các khoản vay đã được bán cho Công ty TNHH MTV Quản lý tài sản của các Tổ chức tín dụng Việt Nam trong năm 2013.

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT TÓM TẮT (Tiếp theo)

Các thuyết minh này là một bộ phận hợp thành và cần được đọc đồng thời với báo cáo tài chính hợp nhất tóm tắt kèm theo

4. CHỨNG KHOÁN ĐẦU TƯ

Tình trạng niêm yết của các chứng khoán đầu tư:

	<u>31/12/2013</u>	<u>31/12/2012</u>
	<u>Triệu VND</u>	<u>Triệu VND</u>
Chứng khoán đầu tư sẵn sàng để bán		
Chứng khoán nợ		
Chứng khoán Chính phủ		
- Đã niêm yết	6.553.054	6.757.423
Chứng khoán Nợ do các TCTD khác trong nước phát hành		
- Đã niêm yết	50.000	50.000
Chứng khoán Nợ do các TCKT trong nước phát hành		
- Chưa niêm yết	4.040.381	5.320.000
Chứng khoán đầu tư giữ đến ngày đáo hạn		
Chứng khoán Nợ do các TCKT trong nước phát hành		
- Đã niêm yết	7.103.600	-
- Chưa niêm yết (i)	488.646	-
	<u>18.235.681</u>	<u>12.127.423</u>

- (i) Chứng khoán đầu tư giữ đến ngày đáo hạn chưa niêm yết bao gồm số dư của trái phiếu đặc biệt phát hành bởi Công ty TNHH MTV Quản lý Tài sản của các Tổ chức tín dụng Việt Nam (VAMC) và trái phiếu do Công ty Mua bán nợ và tài sản tồn đọng của Doanh nghiệp (DATC) phát hành với số tiền lần lượt là 169.282 triệu đồng và 319.364 triệu VND.

5. CÔNG NỢ TIỀM TÀNG

Một số khoản cho vay, bảo lãnh tại một chi nhánh của Ngân hàng đang trong quá trình làm việc với các cơ quan có thẩm quyền. Việc xác định trách nhiệm và nghĩa vụ pháp lý của các bên liên quan sẽ được thực hiện theo kết luận của các cơ quan có thẩm quyền. Theo đánh giá của Ban Điều hành Ngân hàng, các khoản cho vay, bảo lãnh này được phân loại phù hợp với các quy định hiện hành của Ngân hàng Nhà nước và được phản ánh phù hợp trong các báo cáo tài chính hợp nhất. Đồng thời dựa trên kết quả của các thủ tục đối chiếu, rà soát và kiểm tra nội bộ đã thực hiện đến thời điểm lập báo cáo tài chính hợp nhất, Ban Điều hành của Ngân hàng tin tưởng rằng Ngân hàng không phải chịu trách nhiệm liên đới và bất kỳ tổn thất tài chính nào liên quan.

Người lập biểu



Trần Thu Huyền
Người lập biểu

Người phê duyệt



Nguyễn Thị Thu Hương
Kế toán trưởng

Người phê duyệt



Đặng Bảo Khánh
Tổng Giám đốc

Ngày 29 tháng 3 năm 2014